TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày: 02-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Quý Hai
2. Ông Thái Thiên Lương

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Lý H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 5 năm 1989 tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang P (đã chết) và bà Đinh Thị S, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/5/2013 phạm tội "Cố ý gây thương tích" bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tại Bản án số 11/2014/HSPT ngày 26/02/2014.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hoá từ ngày 19/7/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lý H:*

Ông Trần Văn L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Trần Thị O, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

2. Ông Mai Văn M, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/7/2019, Nguyễn Lý H gọi điện thoại liên lạc với một người đàn ông lạ mặt chỉ biết tên là "Béo", không rõ địa chỉ cụ thể để mua ma tuý. Hai bên thống nhất mua bán 85 viên hồng phiến dạng thuốc tân dược với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); địa điểm giao dịch tại cầu Yên Tố, giáp ranh xã Đ và xã P. H mượn xe máy nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20 của chị Trần Thị O ở cùng thôn đến địa điểm giao dịch. Sau khi mua được ma tuý gồm 84 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh, H mang về nhà chia nhỏ vào các ống hút bằng nhựa rồi bịt hai đầu, loại ống chứa 04 viên, loại ống chứa 02 viên. Sau khi chia nhỏ, H mang 84 viên nén màu hồng cất giấu tại trần bể nước, còn 01 viên nén màu xanh thì để tại khu vực nhà bếp. Ngày 18/7/2019, H lấy 04 viên nén màu hồng ra sử dụng hết. Ngày 19/7/2019 H tiếp tục lấy 04 viên nén màu hồng trong 02 ống nhựa cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy của chị Trần Thị O mang đến khu vực thôn M, xã P tìm chỗ sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ 04 viên nén màu hồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.485.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của H đã thu giữ toàn bộ số ma tuý còn lại gồm 76 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Tổng cộng đã thu giữ 81 viên ma tuý. Nguyễn Lý H khai nhận toàn bộ số viên nén trên đều là ma tuý loại Methamphetamine do H mua về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số: 654/GĐ - PC 09 ngày 23/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 80 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh đã thu giữ trên người và nơi ở của Nguyễn Lý H đều là ma tuý loại Methamphetamine có tổng khối lượng 8,03 gam (tám phẩy không ba gam) Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma tuý, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu BOSS, màu sơn trắng, biển kiểm soát 73AC-001.20, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu sơn xanh, đã qua sử dụng.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền 1.485.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) được nộp vào tài khoản tạm giữ Công an huyện Tuyên Hoá tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuyên Hoá.

- 81 (tám mươi mốt) viên ma tuý loại Methamphetamine có tổng khối lượng 8,03 gam (tám phẩy không ba gam). Sau khi lấy mẫu vật phục vụ công tác giám định và lưu tạ cơ quan giám định 1,22 gam, số ma tuý còn lại 6,81 gam cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong 04 phong bì mẫu kí hiệu A1, A2, A3, A4, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Ngày 08/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị O.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Lý H đã được cơ quan điều tra làm rõ. Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTH ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đã truy tố Nguyễn Lý H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lý H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Lý H từ 05 đến 06 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/7/2019.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu huỷ vật chứng là 6,81 gam ma tuý loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong 04 phong bì mẫu kí hiệu A1, A2, A3, A4, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu sơn xanh, đã qua sử dụng của bị cáo dùng để liên lạc mua ma tuý với người đàn ông tên "Béo" nên đây là phương tiện phạm tội. Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.485.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo là chủ sở hữu toàn bộ số tiền trên.

- Đối với chiếc xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma tuý là xe của chị Trần Thị O. Ngày 08/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên

Hoá ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị O nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Lý H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc ma tuý Nguyễn Lý H khai đã mua của người đàn ông tên gọi là "Béo" nhưng không rõ tên thật và địa chỉ cụ thể, sau khi mua được ma tuý bị cáo đã xoá số điện thoại của người đàn ông đó nên không xác định được danh tính của người đàn ông đó; vì vậy không có cơ sở để xử lý.

Đối với chị Trần Thị O là người đã cho Nguyễn Lý H mượn xe máy nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20 sử dụng làm phương tiện thực hiện việc phạm tội. Tuy nhiên, chị O không biết mục đích sử dụng xe của H đi mua ma tuý nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Trần Thị O.

Tại phiên toà, ông Trần Văn L là Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lý H trình bày: Bị cáo trong việc điều tra đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm là trường hợp người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, thể hiện sự thiện chí trong quá trình khám xét tang vật có thêm tại nhà riêng của mình. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt, với mức án từ 3,5 đến 04 năm tù để bị cáo có đủ thời gian ý thức được hành vi phạm tội của mình và cai nghiện thành công. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi,

quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức rõ tác hại của ma tuý, hiểu rõ việc tàng trữ ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì bản thân nghiện ma tuý bị cáo đã mua ma tuý về cất giấu để sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma tuý. Số ma tuý mà Nguyễn Lý H tàng trữ có khối lượng 8,03 gam (tám phẩy không ba gam) với số lượng là 81 viên hồng phiến.

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 22/5/2013 phạm tội "Cố ý gây thương tích" bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tại Bản án số 11/2014/HSPT ngày 26/02/2014. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không chịu khó làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân để ngày càng tiến bộ và chăm lo cho gia đình mà đã sa vào con đường nghiện ngập ma tuý, là một trong những tệ nạn xã hội gây nhức nhối cho tất cả mọi người đang được Nhà nước ra sức bài trừ, loại bỏ.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma tuý mà bị cáo đã tàng trữ, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Lý H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Lý H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lý H từ 05 đến 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn, gây tệ nạn cho xã hội và tạo sự hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trong tình hình tội phạm về ma tuý và hậu quả của việc sử dụng ma tuý như hiện nay, đã gây ra bao nhiêu hệ luỵ cho xã hội, làm mất trật tự, trị an trong cuộc sống của người dân. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục và răn đe chung. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân thật sự ăn năn, hối cải, nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tiến bộ và tạo điều kiện cho bị cáo sớm hoàn lương, hoà nhập cộng đồng xã hội, phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Vì vậy cần chấp nhận

đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo một mức án phù hợp. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về đề nghị của trợ giúp viên pháp lý, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt từ 3,5 năm đến 04 năm tù là không phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, không có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma tuý Nguyễn Lý H khai đã mua của người đàn ông tên gọi là "Béo", nhưng không rõ tên thật và địa chỉ cụ thể, sau khi mua được ma tuý bị cáo đã xoá số điện thoại của người đàn ông đó, vì vậy không xác định được danh tính của người đàn ông đó nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chị Trần Thị O là người đã cho Nguyễn Lý H mượn xe máy nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20 sử dụng làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, chị O không biết mục đích sử dụng xe của H nên cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hoá và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Trần Thị O. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì ghi số 483/GĐ-PC09, đã được niêm phong dán kín, có 03 (ba) dấu đỏ và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán, bên trong là ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng 0,73 gam (không phẩy bảy mươi ba gam) và vỏ bao gói (Mẫu ký hiệu A) là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu sơn xanh, đã qua sử dụng của bị cáo dùng để liên lạc là phương tiện phạm tội cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.485.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo là chủ sở hữu toàn bộ số tiền trên.

- Đối với chiếc xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma tuý về để tàng trữ, ngày 08/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá ra

quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 73AC-001.20 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị O. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Lý H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lý H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Lý H 05 (năm) năm tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/7/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ 6,81 gam ma tuý loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong 04 phong bì mẫu kí hiệu A1, A2, A3, A4, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu sơn xanh, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại số tiền 1.485.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho bị cáo Nguyễn Lý H. Số tiền này đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng

án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Lý H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/10/2019). Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thuỷ